TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2018/HNGĐ-ST
Ngày 07/9/2018
"V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Nhi.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Bông và ông Hồ Quang Hiển.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hường – Thư ký TAND huyện Krông Nô.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng – chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 51/2018/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H (có mặt)
Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông
Bị đơn: Anh Võ Minh T (có mặt)
Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 02/5/2018 và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Lê Thị H trình bày:

Chị H kết hôn với anh Võ Minh T năm 2008 đến năm 2015 sau khi xảy ra nhiều mâu thuẫn chị H đã làm thủ tục ly hôn với anh T theo quyết định số 21/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 01/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận toàn bộ tài sản chị H để lại cho anh T đồng thời anh T có trách nhiệm nuôi con chung là cháu Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009 đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị H không cấp dưỡng nuôi con. Sau khi nuôi con được một thời gian đến tháng 10/2017, anh T đưa cháu H1 đến nhà chị H và không tiếp tục nuôi con theo như thỏa thuận. Vì vậy, nay chị H làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị H có nguyện vọng được nuôi cháu H1 và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con là 650.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn anh Võ Minh T trình bày:

Năm 2015, khi hai vợ chồng ly hôn có thỏa thuận anh T được quyền nuôi con chung là cháu Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn cháu H1 ở với anh T, đến khoảng tháng 10/2017 cháu H có xin về chơi với mẹ là chị H vài ngày nên anh T đưa cháu H1 xuống nhà chị H. Chị H đưa cháu H1 về nhà ông bà ngoại của cháu H1 (ông Lê Minh T, bà Nguyễn Thị S, tại thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông). Ông T, bà S gọi điện cho anh T xuống đón cháu H1 về, khi anh T xuống đón ông bà không cho anh T đón cháu H1 về. Trước yêu cầu khởi kiện của chị H về thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh T cấp dưỡng cho cháu H1 mỗi tháng 650.000 đồng anh T đồng ý giao cháu H1 cho chị H nuôi dưỡng nhưng không đồng ý cấp dưỡng 650.000/tháng nếu chị H không nuôi được cháu H1 thì để anh T nuôi cháu H1.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị H vẫn giữ nguyên quan điểm là yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là nuôi cháu Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009 và yêu cầu anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 650.000 đồng/ tháng. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị đơn anh T đồng ý giao cháu Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009 cho chị H nuôi dưỡng. Về đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung anh T không đồng ý, với lý do điều kiện kinh tế của anh T còn khó khăn, đi làm thuê kiếm sống thu nhập bình quân 01 ngày công lao động là 150.000 đồng trên 01 ngày và một tháng anh T thu nhập chỉ có 350.000 đồng trên 01 tháng. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện VKSND huyện Krông Nô phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

+ Về trình tự tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật đã chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật từ quá trình thụ lý, lập hồ sơ vụ án Thẩm phán đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật. Xác định đúng quan hệ tranh chấp giữa các bên; Tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ đến các đương sự. Thẩm phán đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đúng theo quy định. Tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng mọi thủ tục, trình tự xét xử theo đúng quy định. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đúng theo quy định, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng.

- Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản liên quan quy định nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

+ Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự

giao cháu Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009 cho chị Hồng trông nom, chăm sóc đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị H buộc anh Võ Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu H1 mỗi tháng 500.000 đồng.

Về án phí: Chị Lê Thị H không phải chịu án phí thay đổi trực tiếp người nuôi con. Hoàn trả cho chị Lê Thị H số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0000222 ngày 08/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô. Buộc anh Võ Minh T phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về áp dụng pháp luật tố tụng:**

[1] ***Về thẩm quyền giải quyết:*** Bị đơn anh Võ Minh T cư trú tại thôn N, xã N, huyện K. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyên Krông Nô theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] ***Về quan hệ pháp luật tranh chấp:*** Nguyên đơn chị Lê Thị H yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] ***Về nội dung vụ án:***

Chị Lê Thị H và anh Võ Minh T kết hôn năm 2008, quá trình chung sống chị H và anh T có 01 (một) con chung là Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị H và anh T đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 21/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 01/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông, quyết định công nhận chị H và anh T thuận tình ly hôn. Về con chung giao con chung là Võ Minh H1 sinh ngày 01/9/2009 cho anh Võ Minh T trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung anh T không yêu cầu chị H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình anh T nuôi dưỡng cháu Võ Minh H1 từ khi ly hôn cho đến tháng 10/2017 vẫn đảm bảo. Khoảng tháng 10/2017, anh T đưa cháu H1 về nhà chị H chơi và cháu H1 ở với chị H và không về ở với anh T. Ngày 02/5/2018, chị H thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Hiện nay chị H cũng đã kết hôn với người khác nhưng chồng của chị H đồng ý nuôi cháu H1 (bl 33). Quá trình giải quyết và tại phiên tòa anh T đồng ý giao con chung là cháu Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Mặt khác hiện nay cháu H1 trên 07 tuổi có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Lê Thị H (bl 17), tại

Điều 70 về quyền và nghĩa vụ của con quy định:*" 1. Được cha mẹ thương yêu, tôn trọng, thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp về nhân thân và tài sản theo quy định của pháp luật; được học tập và giáo dục; được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức…"*

Tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nêu rõ:

"2. Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 7 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con".

Tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình quy định về nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: " *...2. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; 3. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở…"*

Tại Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình quy định về nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

"1. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật này; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

2. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. "

Tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình quy định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

"*…2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:*

a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên…"

Vì vậy, yêu cầu của chị H được quyền nuôi con chung là Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009 và anh T đồng ý giao con chung là cháu Võ Minh H1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển toàn diện của cháu H1, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận sự thỏa thuận giữa chị H và anh T giao con chung là cháu Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với yêu cầu của chị H yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 650.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Hiếu đủ 18 tuổi.

Xét về chứng cứ thu nhập kinh tế của các bên: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy chị H có chồng và đang chung sống với nhà chồng vẫn đi làm thuê kiếm sống và còn phụ thuộc kinh tế nhà chồng. Đối với anh T hiện nay cũng đã có vợ, có con, tại biên bản xác minh cho thấy chị H và anh T không có tài sản gì (bl 37, 38). Tại phiên tòa anh T cho rằng điều kiện kinh tế của anh T còn khó khăn, đi làm thuê kiếm sống thu nhập bình quân 01 ngày công lao động là 150.000 đồng trên 01 ngày và một tháng anh T thu nhập chỉ có 350.000 đồng trên 01 tháng. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H buộc anh Võ Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu H1 500.000 đồng/tháng.

Tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình quy định về nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:" *...2. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con…".*

Tại khoản 1 Điều 107 của Luật hôn nhân và gia đình quy định*: "…1. Nghĩa vụ cấp dưỡng giữa cha, mẹ và con..".*

Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình quy định: *"Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên…"*

Xét thấy anh T là người đang còn tuổi lao động, về thể chất, tinh thần bình thường, đây là nghĩa vụ của cha mẹ đối với con, anh T phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 82, Điều 107, 110, 116, 117 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị H và buộc anh T cấp dưỡng 650.000 đồng/1 tháng cho cháu Võ Minh H1, sinh ngày 01/9/2009 đến khi đủ 18 tuổi và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Địa điểm cấp dưỡng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

Anh Võ Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] ***Về án phí :*** Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 2 Điều 11, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Lê Thị H không phải chịu án phí thay đổi trực tiếp người nuôi con. Hoàn trả cho chị Lê Thị H số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0000222 ngày 08/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô. Anh Võ Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 5 Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 70, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 2 Điều 11, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Lê Thị H và anh Võ Minh T về việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

Giao con chung là Võ Minh H, sinh ngày 01/9/2009 cho chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc anh Võ Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 650.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Địa điểm cấp dưỡng: Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

Anh Võ Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có các quyền, nghĩa vụ theo các Điều 70, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình 2014.

*** Về án phí:** Buộc anh Võ Minh T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Lê Thị H 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000222, ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

*** Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô (02 bản);
- Chi cục THADS H. Krông Nô;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

VÕ THỊ NHI